



CK.0000064106

# LỊCH PHÁI

## LUẬT QUỐC TẾ VÀ CHỦ QUYỀN TRÊN HAI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA - TRƯỜNG SA

NGUYỄN VIỆT LONG



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Tái bản lần thứ hai

BIỂU GÌI BIỂN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN DO THỦY VIỆN KHTH TP HCM THỰC HIỆN  
General Sciences Library Cataloging-in-Publication Data

Nguyễn Việt Long

Lê phái - Luật quốc tế và chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa / Nguyễn  
Việt Long.-Tái bản lần thứ 2 - T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2013.

258 tr. ; 23 cm. - (Biển đảo Việt Nam).

1. Chủ quyền. 2. Lãnh hải - Luật và pháp chế - Việt Nam. 3. Quan hệ quốc tế. 4. Quần  
đảo Hoàng Sa - Việt Nam. 5. Quần đảo Trường Sa -- Việt Nam. 6. Việt Nam -- Quan hệ nước  
ngoài -- Trung Quốc.

1. Sovereignty. 2. Territorial waters -- Law and legislation -- Vietnam. 3. International  
relations. 4. Paracel islands -- Vietnam. 5. Spratly islands -- Vietnam. 6. Vietnam -- Foreign  
relations -- China.

320.1509597 -- dc 22

N573-T37

ISBN 978-604-1-01522-7

Lê phái luật QT HS-TS



8

934974 117032

NGUYỄN VIỆT LONG

# LỄ PHÁI ?

---

LUẬT QUỐC TẾ VÀ CHỦ QUYỀN TRÊN HAI QUẦN ĐẢO  
HOÀNG SA và TRƯỜNG SA

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



# LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Hoàng Sa và Trường Sa là một bộ phận của lãnh thổ Việt Nam, điều đó đã được khẳng định thông qua các chứng cứ lịch sử cũng như qua việc thực hiện chủ quyền một cách thực sự, liên tục, hòa bình trong suốt nhiều thế kỷ của nhà nước ta trên hai quần đảo này. Thế nhưng, gần một thế kỷ nay Hoàng Sa và Trường Sa lại trở thành tâm điểm của các cuộc tranh chấp giữa Việt Nam với Trung Quốc và một số nước khác, tình hình gần đây ngày một căng thẳng hơn, khiến Biển Đông không ngừng dậy sóng, những xung đột liên tục xảy ra trên vùng biển đảo này đã gây biết bao đau thương và quan ngại trong lòng người Việt yêu nước.

Tranh chấp chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là tranh chấp dài nhất, phức tạp nhất, trên vùng biển rộng lớn nhất, nhiều đảo nhất và liên quan đến nhiều bên nhất trong lịch sử các tranh chấp thế giới. Đây cũng là đề tài thu hút sự quan tâm của giới khoa học trong nước nhằm tìm kiếm một giải pháp công bằng theo luật quốc tế mà các bên có thể chấp nhận, cũng như phù hợp với nguyện vọng chính đáng của nhân dân Việt Nam.

*Lẽ phải - Luật quốc tế và chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa*, mà Tủ sách Biển đảo Việt Nam giới thiệu đến bạn

đọc, là một công trình nghiên cứu dưới góc độ pháp lý. Tập sách được thực hiện từ một phần nội dung quan trọng của luận án tiến sĩ luật học của tác giả tại Đại học Sorbonne (Pháp), được bổ sung, cập nhật một số sự kiện mới. Sau khi phác họa toàn cảnh Biển Đông và nêu bật tầm quan trọng của hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa về vị trí địa chính trị, về nguồn tài nguyên thiên nhiên cũng như tài nguyên vị thế, tác giả đã vận dụng công pháp quốc tế để phân tích lập trường các bên có liên quan qua các thời kỳ lịch sử, đồng thời trình bày các giải pháp hợp lý nhằm giải quyết mọi tranh chấp theo chiều hướng tôn trọng chủ quyền, quyền chủ quyền và các quyền tài phán chính đáng của các bên trên Biển Đông, gìn giữ hòa bình và an ninh cho toàn khu vực.

*Lẽ phải - Luật quốc tế và chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa* cung cấp thông tin, phân tích các sự kiện trên tinh thần khách quan và khoa học. Nội dung tác phẩm toát lên sức mạnh của lẽ phải, góp phần xây dựng nền tảng pháp lý cho công cuộc đấu tranh bảo vệ biển đảo của Tổ quốc ta. Trân trọng công sức và tâm huyết của một nhà nghiên cứu đã từng gắn bó thời trai trẻ của mình với Trường Sa trên cương vị một sĩ quan Hải quân Quân đội Nhân dân Việt Nam, Nhà xuất bản Trẻ xin đặc biệt giới thiệu tác phẩm này đến bạn đọc, ước mong sẽ nhận được nhiều góp ý xây dựng để sách ngày một hoàn thiện hơn.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

# LỜI DÂN ĐỀ

Tranh chấp chủ quyền trên hai quần đảo Paracels và Spratleys (Hoàng Sa và Trường Sa theo tên gọi Việt Nam, Tây Sa và Nam Sa theo tên gọi Trung Quốc) nằm giữa Biển Đông đã tồn tại từ trăm năm nay. Đó là những tranh chấp lâu đời nhất giữa nhiều nước cùng yêu sách chủ quyền trên các đảo, một cuộc tranh chấp kéo dài cho đến tận ngày hôm nay mà không đạt được bất kỳ một giải pháp pháp lý hoặc chính trị nào. Nó còn tỏ ra phức tạp hơn với nghĩa là tranh chấp lúc thì bùng lên gay gắt, lúc lại lắng xuống, không lúc nào ngơi với những thay đổi phức tạp từ phía các bên có can dự trực tiếp vào cuộc tranh chấp. Hơn nữa, cũng không có gì quá đáng khi nói rằng Công ước mới của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 đã làm trầm trọng thêm tình hình. Lúc đầu, cuộc tranh chấp chỉ liên quan trực tiếp đến các đảo. Do vị trí địa lý của chúng, các đảo này cho phép quốc gia ven biển chiếm hữu chúng không chỉ quyền kiểm soát thông thương hàng hóa trong Biển Đông, mà còn quyền sử dụng chúng như các căn cứ hải quân ban đầu nhằm mục đích tự bảo vệ từ xa, hay như các căn cứ để tấn công các quốc gia lân cận. Điều đó giải thích tại sao mỗi bên tranh chấp lại cố gắng chứng minh rằng các đảo này đã thuộc họ từ lâu nay.

Cuộc đua tranh có quy mô và sắc thái khác từ sự phát triển nhanh chóng gần đây của Luật biển quốc tế và khả năng phát hiện được những mỏ dầu có thể khai thác được nằm dưới đáy biển của hai quần đảo. Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 có hiệu lực từ năm 1994 cho phép các quốc gia ven biển có quyền mở rộng lãnh hải 12 hải lý, vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý và thềm lục địa. Hệ quả của sự phát triển này là Brunei trở thành một bên tranh chấp vùng biển gần Trường Sa. Sự phát triển của Luật biển quốc tế đem lại nhiều lợi ích cho quốc gia ven biển như khả năng khai thác các tài nguyên thiên nhiên từ biển: dầu mỏ, nguồn lợi thủy sản, khoáng sản, nhưng cũng làm nảy sinh vấn đề phân định vùng biển và thềm lục địa giữa các quốc gia có vùng biển chồng lấn. Giải quyết vấn đề phân định biển luôn gắn liền với vấn đề tranh chấp lãnh thổ, đảo. Theo quy định của Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982, các đảo, đá hoặc có thể có vùng lãnh hải 12 hải lý, vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý và thềm lục địa, hoặc chỉ có vùng lãnh hải 12 hải lý, căn cứ vào một số điều kiện nhất định. Việc Công ước quy định không rõ ràng như vậy càng làm tình hình tranh chấp chủ quyền trên hai quần đảo thêm phức tạp. Nếu các đảo thuộc hai quần đảo có quyền có vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa riêng, thì với vị trí nằm giữa biển, hai quần đảo sẽ đem lại cho quốc gia sở hữu quyền kiểm soát hầu hết Biển Đông. Nó cũng đưa đến bức tranh chồng lấn yêu sách của các nước trong Biển Đông đòi hỏi phải giải quyết. Nếu các đảo thuộc hai quần đảo chỉ có quyền có lãnh hải 12 hải lý thì vùng biển của các quần đảo này sẽ không chồng lấn lên thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của các nước, giảm bớt tranh chấp. Trên thực tế, tranh chấp phức tạp chính là do nguyện vọng của các quốc gia ven biển muốn cho các đảo, đá, bãi ngầm ngoài khơi không có người ở này được hưởng quy chế pháp lý đầy đủ của một đảo. Đúng là Luật biển quốc tế mới cho phép các quốc gia ven biển được yêu sách một vùng thềm lục địa

và một vùng đặc quyền về kinh tế rộng 200 hải lý xung quanh các đảo nổi thường xuyên khi thủy triều lên. Nhưng cũng thật không hợp lý là các đảo không thích hợp cho con người đến ở hoặc cho một đời sống kinh tế riêng lại có thể đòi hỏi cùng một quy chế như trên<sup>1</sup>. Luật biển hiện đại đã làm tăng thêm giá trị địa chiến lược của hai quần đảo đối với các bên tranh chấp chính và cộng đồng quốc tế cũng như khu vực.

Các tranh chấp trên Biển Đông, ngoài ý nghĩa về chủ quyền lãnh thổ, lợi ích chiến lược (vị trí địa chiến lược, đấu tranh giữa các nước lớn như Trung Quốc, Mỹ, Nhật...) còn là sự tranh giành tài nguyên, đặc biệt là tài nguyên dầu mỏ. Sự thiếu hụt dầu lửa, giá dầu lên cao, sự bất ổn ở Trung Đông và sự cạnh tranh toàn cầu nhằm kiểm soát các nguồn cung cấp dầu mỏ, bảo vệ và khống chế các tuyến đường biển qua Biển Đông cung cấp dầu mỏ cho các nền kinh tế lớn ở châu Á, như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan... làm cho cuộc chạy đua tranh giành quyền lợi và ảnh hưởng tại hai quần đảo thêm gay gắt. Tranh chấp chủ quyền các đảo và vùng biển không dễ dàng được giải quyết vì liên quan không chỉ yếu tố luật pháp mà còn cả về lịch sử, ý chí dân tộc và kinh tế.

Mục tiêu của cuộc tranh chấp giờ đây không chỉ là các đảo chính mà chính là các vùng biển rộng lớn bao quanh chúng. Tranh chấp biên giới trên Biển Đông phản ánh cuộc chiến dai dẳng giữa các quốc gia nằm trên biển này nhằm kiểm soát được toàn bộ hoặc chỉ một phần biển này. Hoàng Sa do Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Đài Loan và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cùng đòi hỏi. Trường Sa cũng là đối tượng tranh chấp liên tục của ba thực thể trên. Philippines chỉ nhảy vào cuộc từ năm 1956, Malaysia từ năm 1979 và Brunei yêu sách một phần nhỏ từ năm 1993.

---

<sup>1</sup> Xem Điều 121, *Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển 1982*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 94.

Tranh chấp còn trở nên phức tạp hơn bởi thái độ của một số nước coi sử dụng vũ lực như một biện pháp hữu hiệu để giải quyết tranh chấp. Trong hai thập kỷ gần đây nhất, trong quan hệ với Việt Nam, Trung Quốc đã hai lần sử dụng vũ lực để giành quyền chiếm hữu các đảo này, ngày 19 tháng 1 năm 1974 tại Hoàng Sa và ngày 14 tháng 3 năm 1988 tại Trường Sa. Sau các biến cố trên, mặc dù hai nước đã bình thường hóa quan hệ năm 1991, song tình trạng căng thẳng trên biển vẫn tồn tại<sup>1</sup>. Việc thông qua Luật về lãnh hải của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ngày 25 tháng 2 năm 1992, trong đó khẳng định lại yêu sách của Trung Quốc đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, lại làm dấy lên một làn sóng lo ngại mới tại Đông Nam Á<sup>2</sup> về những toan tính sâu xa của Trung Quốc. Trung Quốc coi biển Nam Trung Hoa<sup>3</sup> (Việt Nam gọi là Biển Đông, Philippines gọi là Biển Tây) như một cái hồ riêng của họ<sup>4</sup>, đã khẳng định lại yêu sách hầu như toàn bộ vùng biển này, từ Đài Loan cho đến tận bãi ngầm Tăng Mẫu ngoài khơi Borneo. Tiếp theo, ngày 8 tháng 5 năm 1992, họ đã phi lý cho phép công ty Mỹ Crestone và công ty Hai Zi Yang, đối tác phía Trung Quốc, được thăm dò tài nguyên dầu mỏ tại khu vực Tư Chính trên thềm lục địa Việt Nam, gây phản ứng mạnh mẽ từ phía Việt Nam.

Tháng 2 năm 1995 đến lượt quan hệ Trung Quốc-Philippines trở nên căng thẳng. Philippines đã tố cáo Trung Quốc xâm chiếm bằng quân sự một đảo đá nhỏ của Philippines thuộc quần đảo Trường Sa. Bộ trưởng Quốc phòng Philippines, Renato de Villa, đã đưa ra những tấm ảnh cho thấy các cấu kiện hình đa giác đã được dựng trên những cột thép tạo đá Vành Khăn, mà theo Philippines, đó là

1 Quan hệ Việt-Trung đó được cải thiện đáng kể với việc hai bên nâng quan hệ "đối tác hợp tác chiến lược toàn diện" tháng 5 năm 2008, giải quyết các bất đồng trong Vịnh Bắc Bộ năm 2000 và hoàn thành phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt-Trung năm 2008.

2 *Far East Economic Review (Tạp chí kinh tế Viễn Đông)*. FEER, ngày 13 tháng 8 năm 1992.

3 Tên gọi biển Nam Trung Hoa ở đây được dùng như một tên quốc tế và không có nghĩa ám chỉ chủ quyền thuộc bất kỳ nước nào.

4 M.S.Samuels, *Contest for the South Sea* (Tranh chấp tại biển Nam Trung Hoa), New York và London, Methuen, năm 1982, p.22, *Newsweek*, 20 Mars 1995.